

Bản án số: 26/205/DS-ST
Ngày 24 - 01 - 2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Kết

Ông Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đam Dơi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Dơi tham gia phiên tòa: Ông Dương Tấn Viễn – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án dân sự thụ lý số: 840/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 508/2024/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng chính sách xã hội Việt N; Địa chỉ: Số 169 Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – Tổng giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Mai Quốc V – Giám đốc phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Đam Dơi (có mặt).

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Kim L, sinh năm 1966; địa chỉ cư trú: Ấp Ngã Oác, xã Quách Phẩm, huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Văn K, sinh năm 1964 (vắng mặt)

2. Anh Trần Văn T, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp Ngã Oác, xã Quách Phẩm, huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn và người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam trình bày:* Căn cứ vào hồ sơ vay vốn đã ký kết giữa bà Nguyễn Kim L với phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Đam Dơi, theo đó vào ngày 09/4/2018 bà L có vay vốn tại Ngân hàng số tiền 15.000.000 đồng, thời hạn

trả ngày 09/4/2023, lãi suất 8,25%/năm, lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn, quá trình vay đã trả tiền vốn gốc là 4.000.000, trả lãi được 4.037.298 đồng. Nay ngân hàng yêu cầu bà L, ông K, anh T phải trả cho ngân hàng tổng số tiền là 13.396.787 đồng (trong đó vốn là 11.000.000 đồng, lãi suất là 2.396.787 đồng).

** Bị đơn bà Nguyễn Kim L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn K, anh Trần Văn T:* Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ngân hàng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự nên không có kiến nghị gì và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, án L số 08/2016, nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam. Buộc bà L, ông K, anh T phải trả cho ngân hàng tổng số tiền là 13.396.767 đồng và lãi suất phát sinh đến khi tất toán xong khoản nợ gốc. Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Kim L, ông Trần Văn K và anh Trần Văn T đã được triệu tập hợp L nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét nội dung khởi kiện của ngân hàng thấy rằng: Vào ngày 09/4/2018 bà Nguyễn Kim L có ký văn bản đề nghị vay vốn tại ngân hàng số tiền vốn 15.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, hạn trả nợ đến ngày 09/4/2023, lãi suất 8,25%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất khi cho vay, kỳ hạn trả nợ 6 tháng/lần. Xét thấy, khi bà L giao dịch ký kết hợp đồng vay tiền với ngân hàng là tự nguyện, có văn bản đồng ý ủy quyền của thành viên trong hộ gia đình là ông Trần Văn K và anh Trần Văn T, tiền vay dùng để nuôi trồng thủy sản, mua tôm giống và cải tạo ruộng nuôi tôm nhằm để đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình. Quá trình vay bà L đã vi phạm nghĩa vụ theo nội dung hợp đồng đã ký kết. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án các đương sự đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định, biết việc ngân hàng khởi kiện nhưng không phản đối yêu cầu khởi kiện của ngân hàng. Do đó, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà L, ông K và anh T phải trả số tiền vốn, lãi đến ngày 24/01/2025 số tiền 13.396.787 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

Ngân hàng yêu cầu trả tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng kể từ ngày 25/01/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay. Xét thấy, yêu cầu của Ngân hàng phù hợp với quy định tại Án L số 08/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016

của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Từ các nhận định trên nên xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông K là người cao tuổi nên được xét miễn án phí theo quy định; bà L và anh K phải chịu 5% án phí tương ứng số tiền phải trả cho ngân hàng. Ngân hàng không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự; các điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; án L số 08/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam. Buộc bà Nguyễn Kim L, ông Trần Văn K và anh Trần Văn T phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền vốn và lãi tính đến ngày 24/01/2024 là 13.396.767 đồng (mười ba triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm sáu mươi bảy đồng) (trong đó tiền vốn là 11.000.000 đồng, lãi suất là 2.396.787 đồng).

Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn mà khách hàng vay phải T toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 24/01/2025, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa T toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi T toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục T toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Miễn cho ông Trần Văn K; bà Nguyễn Kim L và anh Trần Văn T phải chịu 446.558 đồng (bốn trăm bốn mươi sáu nghìn năm trăm năm mươi tám đồng). Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam không phải chịu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp L.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Biện Thị Nhung

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hiến Nguyễn Kim Kết

Biện Thị Nhung